TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2018/QĐST-DS	*B, ngày 04 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 84/2018/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1955;

Trú tại: ấp A, xã A1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972;

Trú tại: ấp A, xã A1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Võ Thị Thu T, sinh năm 1973;

Trú tại: ấp A, xã A1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Võ Thị Thu T ủy quyền cho ông Nguyễn Văn C tham gia tố tụng (văn bản ủy quyền ngày 11/6/2018).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Nguyễn Văn C đồng thời được người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Thu T ủy quyền thừa nhận có nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên

đới trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị S số tiền là 1.200.000.000đ (một tỉ hai trăm triệu đồng). Thời gian trả kể từ ngày Quyết định Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành: 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng)

Ông Nguyễn Văn C và bà Võ Thị Thu T có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền án phí là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng).

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0017653 ngày 22/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền đã nêu trong quyết định chưa được thi hành sẽ được tính lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành án xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Linh